

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM X
TỈNH HÀ T**

Số: 128/2019/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Cẩm X, ngày 20 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 141/2019/TLST/HNGĐ ngày 23/08/2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị V, sinh năm 1991
Trú tại: Thôn 8, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T
- Bị đơn: Anh Dương Nh, sinh năm 1991
Trú tại: Thôn 8, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, 53, 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7, Điều 26; khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 141/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

- I.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị V và anh Dương Nh.
- II.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 1. Về con cái:** Chị Trần Thị V và anh Dương Nh xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có hai con chung là cháu Dương Minh Q, sinh ngày 02/6/2015 và

cháu Dương Minh H, sinh ngày 24/12/2016.

Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Trần Thị V và anh Dương Nh như sau: Giao cháu Dương Minh Q cho anh Dương Nh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Q đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động) hoặc có sự thay đổi khác khi một trong hai bên có yêu cầu. Giao cháu Dương Minh H cho chị Trần Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu H đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động) hoặc có sự thay đổi khác khi một trong hai bên có yêu cầu. Không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Chị Trần Thị V và anh Dương Nh có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

2. Về tài sản: Chị Trần Thị V và anh Dương Nh xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng không tạo lập được tài sản gì chung.

3. Về nợ: Chị Trần Thị V và anh Dương Nh xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng.

4. Về án phí: Chị Trần Thị V thống nhất thỏa thuận chị Trần Thị V có nghĩa vụ nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị Trần Thị V đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, theo biên lai thu tiền số 0003362 ngày 22/8/2019. Trả lại cho chị Trần Thị Vinh 150.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị Trần Thị V đã nộp.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà T;
- VKSND huyện CX;
- Chi Cục T.H.ADS huyện CX;
- UBND xã Cẩm D
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYỀN
THẨM PHÁN**

Trần Thị MT